

Quy Nhơn, ngày 25 tháng 5 năm 2017

BÁO CÁO **CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ** **TẠI ĐHCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Kính thưa các Quý vị đại biểu, kính thưa Quý vị cổ đông.

Thay mặt Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh, trước tiên xin cảm ơn toàn thể Quý vị đã dành thời gian tham dự Đại hội Cổ đông thường niên 2017 của Công ty. Tiếp theo báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả sản SXKD- ĐTXD năm 2016 và kế hoạch sản xuất kinh doanh - đầu tư xây dựng năm 2017. Tôi xin thay mặt HĐQT báo cáo tới Đại hội Cổ đông thường niên Công ty việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc Công ty năm 2016, phương hướng chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2017 của Công ty như sau:

I. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm tài chính 2016:

Theo báo cáo của Tổng Giám đốc thì năm 2016 là năm Công ty gặp khó khăn trong sản xuất điện của 2 nhà máy, là do tình hình thủy văn cuối năm 2015 và cả năm 2016 không thuận lợi, lượng mưa thấp hơn trung bình nhiều năm. Theo nhận định của công ty và nghiên cứu chuỗi thủy văn nhiều năm, từ năm 2009 đến 2012 và từ năm 2013 đến năm 2016 thì có chu kỳ lặp lại 4 năm 1 lần, sản lượng bình quân 4 năm trước là 870 tr.kWh/năm, và 4 năm sau là 675 tr.kWh/năm (chỉ đạt 77,5% so với 4 năm trước). Vì đặc thù của thủy điện (chu kỳ mưa và chu kỳ hạn hán) nên công ty đã có chủ trương từ năm 2010 là đảm bảo cổ tức cho cổ đông hàng năm phải đạt 10% cho dù thủy văn bất lợi theo chu kỳ.

Công tác ATLD – VSLĐ – PCCN, trong năm không xảy ra tai nạn lao động và sự cố cháy nổ. Công tác vận hành các hồ chứa đảm bảo an toàn thiết bị công trình và đảm bảo cung cấp nước cho cư dân hạ du của hai nhà máy được địa phương đánh giá cao. Đặc biệt là các tháng cuối năm 2016 đã xảy ra nhiều lần mưa và lũ ở KV Miền Trung và đặc biệt là KV nhà máy Vĩnh Sơn, đã làm ách tắc toàn bộ giao thông và nước tràn vào KV nhà máy. Nhưng với sự chủ động của Người lao động và Ban điều hành đã xử lý nhanh sự cố hi hữu này để nhà máy hoạt động bình thường.

Bên cạnh công tác sản xuất điện của 2 nhà máy, công ty còn đầu tư DA thủy điện Thượng Kon Tum. Năm 2015 là năm mà ĐHCĐ đã thống nhất chủ trương tái khởi động lại dự án. Năm 2016 là năm tổ chức triển khai 03 hạng

mục quan trọng đó là: Cửa NN và 5km; Nhà máy ngầm và Tuyến năng lượng thi công bằng thiết bị TBM, trong đó thi công đường hầm bằng TBM là đường găng của dự án. Với trách nhiệm của HĐQT, cùng với Ban ĐH và Ban QLDA trước sự tín nhiệm của ĐHCĐ, năm 2016 Công ty đã hoàn thành việc sửa chữa TBM trong vòng 5 tháng và ký hợp đồng vào ngày 26/5/2016 và chính thức TBM thi công vào ngày 14/7/2016.

Năm 2016, cùng với sự nỗ lực của Ban điều hành và tất cả các nhân viên trong Công ty, tình hình sản xuất kinh doanh tài chính đạt kết quả cụ thể như sau:

1- Tình hình sản xuất kinh doanh: (theo Báo cáo tài chính hợp nhất)

Các số liệu chi tiết Tổng Giám đốc đã báo cáo, HĐQT ghi nhận sự cố gắng của Ban điều hành trong quá trình điều hành sản xuất với sản lượng chỉ đạt 97,05% so với KH, nhưng doanh thu về thị trường điện đem lại hiệu quả để bù lại doanh thu theo hợp đồng, bảo đảm cổ tức đạt 10% cho cổ đông.

Các chỉ số về kỹ thuật: như hệ số sẵn sàng, tổn thất điện tự dùng và các chỉ số khác đều hoàn thành và vượt kế hoạch đề ra. Đặc biệt là công tác môi trường, quản lý chất thải nguy hại ... công ty hết sức quan tâm và thực hiện theo đúng quy định pháp luật của nhà nước.

2- Kết quả đầu tư xây dựng Dự án thủy điện Thượng Kon Tum:

2.1. Thực hiện NQ của ĐHCĐ năm 2016 ngày 27/5/2016 về tiến độ triển khai 03 hạng mục chính của dự án:

Với chủ trương tái khởi động lại DA khi nhà thầu Trung Quốc chấm dứt hợp đồng từ cuối năm 2014 và từng bước thực hiện các chủ trương lớn như sau:

+Năm 2015: là năm tái khởi động với 05 giải pháp đồng bộ về: Cơ chế của Chính phủ về chỉ định nhà thầu- Lựa chọn năng lực nhà thầu-giải pháp nhà thầu TQ phải ra khỏi hiện trường- thu hồi tiền bảo lãnh của nhà thầu và vụ VIAC- Nâng tầm QLDA với địa chất phức tạp và đào hầm bằng thiết bị TBM.

+Năm 2016 là năm triển khai các hạng mục còn lại của DA theo Tổng tiến độ của toàn DA đã được phê duyệt. Trong 3 hạng mục còn lại quan trọng của DA, thì hạng mục Tuyến năng lượng thi công bằng thiết bị TBM là hạng mục quan trọng nhất là đường găng của DA và là điểm mấu chốt để NM phát điện vào quý I/2019. Trong năm 2016, HĐQT đã chủ trương quyết định thực hiện các giải pháp đồng bộ để TBM hoạt động vào đầu quý 3/2016 như sau:

*Phương án sửa chữa- thay thế thiết bị- thí nghiệm hiệu chỉnh TBM.

*Xây dựng định mức đơn giá- Dự toán và phê duyệt các cấp thẩm quyền... Phê duyệt HS chỉ định thầu và chọn nhà thầu.

*Đàm phán, thương thảo và ký hợp đồng.

Đây là giải pháp cực kỳ phức tạp về tính pháp lý trong thủ tục và trình tự ĐTXD, nhưng với sự chia sẻ kinh nghiệm trong đầu tư xây dựng

các DA của EVN và sự chỉ đạo quyết tâm của Genco3, các chuyên gia trong nước và quốc tế, thì giải pháp này là tối ưu nhất. Sự triển khai đồng bộ các giải pháp nêu trên đã đưa TBM vào hoạt động trước 6 tháng. Để kịp TBM đào và gia cố trong vòng 28 tháng, với Bq 500m/tháng thì đến cuối năm 2018 là hoàn thiện xong hạng mục này.

Dự án thủy điện TKT là dự án phức tạp về địa chất, các hạng mục đều là công trình ngầm ...thì công Tuyến năng lượng còn lại dài 10,5 km bằng thiết bị đào hầm TBM hiện đại và lần đầu tiên sử dụng ở Việt Nam. Do vậy, việc xác định các biện pháp về kỹ thuật cũng như xác định giá cả là cả một vấn đề phức tạp, vì vậy áp lực đè nặng lên trách nhiệm của 5 thành viên HĐQT. Để xử lý một khối lượng công việc đồ sộ và đạt hiệu quả thì trong thời gian qua công ty đã thay đổi và hoàn thiện phương cách làm việc. Tạo môi trường đoàn kết, nhất quán và thể chế minh bạch để các thành viên HĐQT cùng với Công ty thực hiện các giải pháp ngắn hạn và dài hạn để đẩy nhanh tiến độ dự án: Trong năm qua HĐQT họp 7 lần trực tiếp và 64 lần lấy Phiếu ý kiến qua thư và ban hành 24 NQ.

2.2- Kết quả đạt được trong năm 2016

a) Hạng mục CNN và 5km còn lại

Theo báo cáo đánh giá của Ban điều hành thì hạng mục này không đạt theo KH đề ra và chỉ đạt 64% khối lượng theo hợp đồng.

Nguyên nhân:

+Khách quan: địa chất, nước ngầm tăng hơn so với dự kiến ban đầu

+Chủ quan: thiết bị cũ và thiếu đồng bộ; tài chính không kịp thời ảnh hưởng đến năng suất lao động của công nhân trong dây chuyền thi công liên tục 24/24 giờ.

Xác định được nguyên nhân cốt lõi để có giải pháp cho tiến độ thi công năm 2017.

b) Hạng mục Nhà máy ngầm

Theo báo cáo đánh giá của Ban điều hành thì hạng mục này đạt theo KH đề ra và bám sát tiến độ.

Nguyên nhân: Nhà thầu có kinh nghiệm trong thi công nhà máy ngầm; thiết bị đồng bộ và đầy đủ; nhân lực tay nghề đảm bảo vì đã thi công các DA công trình ngầm phù hợp với DA Thượng Kon Tum.

c) Hạng mục Đường hầm dẫn nước dài 10,5 km thi công bằng thiết bị máy đào TBM:

Theo báo cáo đánh giá của Ban điều hành thì hạng mục này nhà thầu đảm bảo tiến độ thi công năm 2016.

Nguyên nhân: từ tháng 5 đến tháng 7/2016 nhà thầu có thời gian chạy thử nghiệm và hiệu chỉnh thiết bị TBM nên tiến độ đào các tháng của năm 2016 thấp Bq 385m. (thực hiện 2.233m/2.121m đạt 105% so KH).

Như vậy, việc hoàn thành KH năm 2016 là nguy cơ chậm tiến độ cho năm 2017 và 2018 là rất lớn. Vì vậy, VSH phải có giải pháp tổng thể và chi tiết để khắc phục hạn chế này trong năm 2017.

II. Hoạt động của HĐQT:

Trong năm qua, HĐQT đã tiến hành họp thường kỳ, trực tiếp 07 lần, và họp qua thư lấy ý kiến 64 lần, thực hiện những nhiệm vụ theo chức năng và quyền hạn được quy định. Hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm qua đã tập trung vào các vấn đề sau:

- 1- Bám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ, trong các cuộc họp đều có kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ từng quý và đề ra nhiệm vụ công tác cho quý sau phù hợp với các nhiệm vụ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ. Đã điều chỉnh kịp thời trong việc chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp với diễn biến thời tiết và thị trường điện.
- 2- Triển khai đầu tư xây dựng:
Dự án thủy điện Thượng Kon Tum: Năm 2016 là năm triển khai đồng bộ các hạng mục, và chỉ đạo, giám sát 03 giải pháp đồng bộ để TBM đi vào hoạt động đúng chương trình mục tiêu đã nêu trên, để xử lý mọi tình huống trên công trường và các nhà thầu để bảo đảm tiến độ chung cho DA.
- 3- Tiếp tục hoàn thiện các văn bản định chế phục vụ công tác quản trị và điều hành các hoạt động của Công ty.
- 4- Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty.

III- Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành:

Nhìn chung, Tổng Giám đốc điều hành đã thực hiện đúng các chức năng theo quy định của Điều lệ Công ty. Tình hình sản xuất kinh doanh trong năm qua có khó khăn, dù đã có nhiều cố gắng trong quản lý và điều hành, nhưng có 1 số chỉ tiêu về lợi nhuận không đạt như kế hoạch đề ra.

Tổng Giám đốc Công ty đã có nhiều cố gắng trong việc thực hiện các giải pháp để đưa TBM sớm hoạt động; sự năng động trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong điều kiện cả khu vực Miền Trung hạn hán, hai nhà máy phát điện dưới mức trung bình nhiều năm và đặc biệt là xử lý sự cố nước tràn vào nhà máy Vĩnh Sơn.

IV- Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý:

Năm qua, bộ máy quản lý của Công ty phần sản xuất kinh doanh truyền thống vẫn giữ được sự ổn định; Lĩnh vực quản lý đầu tư đã dần ổn định, cơ cấu tổ chức Ban QLDA hoàn thiện theo Ban QL độc lập, Trưởng ban QLDA không kiêm nhiệm, thực hiện chức năng của Ban QL độc lập để giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai Dự án thủy điện TKT.

Nhìn chung phần lớn cán bộ quản lý đã có cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao, không có những vi phạm các quy định trong quản lý.

V- Phương hướng chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2017:

Năm 2017, hoạt động của HDQT tập trung vào những nội dung sau:

1- Quản lý, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng theo các nhiệm vụ và chức năng được pháp luật và Điều lệ Công ty quy định.

2- Chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai các kế hoạch dài hạn nhằm tăng tiềm lực sản xuất kinh doanh, có khả năng cạnh tranh để định hướng phát triển Công ty. Cụ thể tập trung vào các vấn đề sau:

2.1- Kế hoạch đầu tư phát triển nguồn điện: Bảo đảm và đẩy nhanh tiến độ các dự án đầu tư. Cụ thể như sau:

*** Dự án thủy điện Thượng Kon Tum**

2.1.1 Tuyên áp lực:

Gồm Đập dâng và Đập tràn: Hoàn thành trong năm 2017.

2.2.2 Tuyên năng lượng:

a. Cửa nhận nước và 5km đầu đường hầm thi công bằng phương pháp khoan nổ. Hoàn thành trong năm 2017.

b. Đường hầm dẫn nước từ Km5 đến Km17+447 thi công bằng máy TBM: thi công 6.000m.

c. Cụm nhà máy: hoàn thành công tác đào đất đá và bê tông các hạng mục: bể đá, hầm vào bể áp lực, bể điều áp, gian biến thế, hầm cáp và trạm phân phối.

2.2.3 Công tác giải quyết tranh chấp hợp đồng:

Tiếp tục thực hiện tốt công tác giải quyết tranh chấp hợp đồng với Nhà thầu Hoa Đông – Trung Quốc, cụ thể:

- Phối hợp cùng với Công ty đơn vị tư vấn luật chuẩn bị hồ sơ cho VIAC, và Tòa án Hà Nội.

- Theo dõi diễn biến các phiên xử để cùng Tư vấn Luật kịp thời có những đối sách thích hợp nhằm đảm bảo vụ kiện thắng lợi.

*** Dự án thủy điện Vĩnh Sơn 2&3:**

Chỉ đạo Ban điều hành hoàn thiện hồ sơ pháp lý về DA để làm việc với địa phương 2 tỉnh Bình Định và Gia Lai; xây dựng các phương án tối ưu để bảo toàn và triển khai thực hiện.

*** Dự án Điện Mặt trời tại khu vực lòng hồ thủy điện Sông Hinh và Vĩnh Sơn:**

- Thống nhất chủ trương lập báo cáo khảo sát.

-Chỉ đạo Ban điều hành tiến hành các bước để đưa DA Điện Mặt trời này vào Quy hoạch điện Quốc gia.

2.3- Kế hoạch phát triển công nghệ và nguồn nhân lực: Tiếp tục xây dựng mô hình quản lý hiện đại để tăng hiệu quả quản lý sản xuất kinh doanh; sắp xếp và phát triển nguồn nhân lực cả về số lượng và chất lượng cho phù hợp với mô hình sản xuất.

2.4- Kế hoạch Tài chính doanh nghiệp: Sử dụng nguồn vốn phát hành trái phiếu, để sử dụng cho các dự án đầu tư trong năm 2017 của Công ty một cách hiệu quả nhất.

2.5- Quản trị doanh nghiệp: Bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị doanh nghiệp cập nhật các quy định của pháp luật và tình hình hoạt động cụ thể của Công ty. Kịp thời đổi mới mô hình quản lý điều hành của Công ty để nâng cao hiệu quả.

Một số chỉ tiêu chính của năm 2017:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2017
1.	Sản lượng điện sản xuất	Tr kWh	739,00
2.	Sản lượng điện thương phẩm	Tr kWh	730,13
3.	Doanh thu	Tr đồng	538.350,00
	+Doanh thu từ sản xuất điện		492.150,00
	+Doanh thu từ hoạt động tài chính+dịch vụ khác		46.200,00
4.	Chi phí	Tr đồng	243.636,85
	+Chi phí sản xuất điện	Tr đồng	222.201,85
	+Chi phí hoạt động tài chính+ dịch vụ khác	Tr đồng	21.435,00
5.	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Tr đồng	59.262,63
6.	Lợi nhuận sau thuế	Tr đồng	264.365,35
7.	Tỷ suất lợi nhuận trên vốn	%	12,82
8.	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%	10,00
9.	Quỹ tiền lương sản xuất điện	Tr đồng	33.348,20
10.	Vốn đầu tư xây dựng	Tr đồng	1.977.412,00

VI- Kết luận:

- Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2016 đã cơ bản hoàn thành kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2016 đề ra, có 1 số chỉ tiêu không đạt nhưng cổ tức cho cổ đông vẫn đảm bảo 10%; Công tác đầu tư xây dựng Dự án thủy điện Thượng Kon Tum năm 2016 cơ bản là bám sát tiến độ. Việc đưa TBM vào hoạt trước 6 tháng là sự quyết tâm và chủ trương đúng đắn của HĐQT VSH góp phần đẩy nhanh tiến DA Thượng Kon Tum cho các năm tiếp theo.

- Kế hoạch và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2017 do Ban điều hành trình như: sản lượng điện sản xuất, tỉ lệ điện tự dùng, doanh thu tài chính, chi phí sản xuất kinh doanh điện, chi phí hoạt động tài chính, chi phí đầu tư phát triển, chi phí đầu tư các dự án... là phù hợp với tình hình thủy văn, khả năng sản xuất kinh doanh và công tác đầu tư xây dựng các dự án thủy điện ở thời điểm hiện tại.

HĐQT sẽ tiếp tục chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty để đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và thường xuyên kiểm tra tại hiện trường về tiến độ 3 hạng mục chính để bảo đảm các mốc tiến độ đề ra trong năm 2017.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



VÔ THÀNH TRUNG